

CÔNG TY CỔ PHẦN DNXH KIẾN TẠO TINH HOA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DNXH KIẾN TẠO TINH HOA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109742200

3. Ngày thành lập: 08/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 42, phố Tăng Bạt Hổ, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961619998

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Xuất bản phần mềm (Trừ phát hành chương trình truyền hình, phát sóng)	5820
4.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
5.	Hoạt động hậu kỳ (Trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
6.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video (Trừ hoạt động báo chí, hoạt động phát hành chương trình truyền hình)	5913
7.	Hoạt động chiếu phim (Trừ sản xuất phim)	5914
8.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Trừ hoạt động xuất bản)	5920

9.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ thư điện tử - Dịch vụ truy nhập internet - Thẻ thanh toán dịch vụ viễn thông - Đại lý dịch vụ viễn thông - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet)	6190
10.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
11.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (trừ cung cấp thông tin cá nhân, thông tin nhà nước cấm, hoạt động báo chí)	6399
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đầu giá, môi giới chứng khoán)	4610
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ Bán buôn dược phẩm)	4649
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Giáo dục nhà trẻ	8511
17.	Giáo dục mẫu giáo	8512
18.	Giáo dục tiểu học	8521
19.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
20.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
21.	Đào tạo sơ cấp	8531
22.	Đào tạo trung cấp	8532
23.	Đào tạo cao đẳng	8533
24.	Đào tạo đại học	8541
25.	Đào tạo thạc sĩ	8542
26.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: - Dạy các môn thể thao (ví dụ như bóng chày, bóng rổ, bóng đá, v.v...); - Dạy thể thao, cắm trại; - Hướng dẫn cổ vũ; - Dạy thể dục; - Dạy cưỡi ngựa; - Dạy bơi; - Dạy võ thuật; - Dạy yoga.	8551
27.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
28.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính	8559(Chính)

29.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
30.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động báo chí)	9000
31.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: Hoạt động của các buổi biểu diễn, triển lãm theo chủ đề và các khu vui chơi dã ngoại	9321
32.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	9329
33.	Quảng cáo	7310
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
35.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
36.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
37.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
38.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
39.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
40.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
41.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
42.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7110
43.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ dịch vụ điều tra)	7320
44.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn tài chính và tư vấn pháp luật)	6619
45.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang, hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình)	7410
46.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669

47.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kính thuốc)	4773
48.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4774
49.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
50.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc	4641
51.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
52.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
53.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
54.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
55.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá nội, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
56.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
57.	Đại lý du lịch	7911

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TẠ NGỌC DIỆP	Số 8 ngõ 19 ngách 10 Đông Tác, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	B9445314	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		
2	VÕ THÙY DƯƠNG	101 phố Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	12,000	0011760454 46	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	12.000	120.000.000	12,000		

3	PHẠM THÀNH LONG	A1906 tòa A, 229 phố Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	78.000	780.000.000	78,000	0010490025 81
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	78.000	780.000.000	78,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THÀNH LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 19/08/1949

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001049002581

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã
hội

Địa chỉ thường trú: A1906 tòa A, 229 phố Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: A1906 tòa A, 229 phố Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội